

Khu Bảo tồn Biển Quy Nhơn

Tên khác

Đầm Qui Nhơn, Đầm Thị Nại

Tỉnh

Bình Định

Tình trạng

Đề xuất

Ban quản lý được thành lập

Chưa thành lập

Vĩ độ

13°50' - 13°55' vĩ độ Bắc

Kinh độ

109°13' - 109°18' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

05b - Nam Trung Bộ



Tình trạng bảo tồn

Ngân hàng Phát triển Châu á (ADB 1999) đã đề xuất việc thành lập khu bảo tồn biển đầm phá Quy Nhơn với diện tích 5.800 ha, bao gồm phần đất liền rộng 800 ha và phần biển 5.000 ha.

Địa hình và thủy văn

Đầm phá Quy Nhơn ở phía bắc thành phố Quy Nhơn. Đây là đầm phá nước mặn tự nhiên nối liền với Biển Đông bởi một con kênh rộng 700m. Diện tích đầm phá lúc triều cao là 5.000 ha, và lúc triều thấp chỉ chiếm 3.200 ha (Scott 1989). Trong mùa mưa, mực nước ở đầm phá đạt tới mức 14m ở chỗ sâu nhất, nhưng trong mùa khô, mức nước trung bình chỉ đạt 1,5m. Tầm nhìn ra biển của đầm phá bị che khuất bởi bán đảo Phương Mai mở rộng xuống từ phía bắc (ADB 1999).

Đa dạng sinh học

Tại đầm phá có mặt cả lớp rong biển và tảo biển. Lớp rong biển phủ diện tích khoảng 35 ha và chiếm ưu thế bởi các loài *Gracilaria verrucosa* và *G. blodgettii*. Lớp cỏ biển chiếm khoảng 200 ha. Các cuộc điều tra đa dạng sinh học trước đây đã

ghi nhận được 185 loài thực vật phù du, 58 loài động vật phù du, 100 loài thân mềm, 71 loài giáp xác và 116 loài cá (ADB 1999).

Các vấn đề về bảo tồn

Khu vực xung quanh đầm phá kể cả thành phố Quy Nhơn, có đông dân cư sinh sống, điều đó đem lại nhiều khó khăn trong quản lý đối với một khu bảo vệ và vấn đề bảo tồn bền vững môi trường. Đầm phá đã bị suy thoái nặng nề do hậu quả của việc khai thác quá mức, đánh bắt mang tính huỷ diệt và phát triển nuôi trồng hải sản (ADB 1999).

Các giá trị khác

Có hơn 100 hộ gia đình có cuộc sống nhờ vào các nguồn tài nguyên của đầm phá. Hàng năm người ta thu hoạch được khoảng 80 tấn rong biển sử dụng làm thức ăn và phân bón. Đầm phá là nơi sinh sản của loài tôm *Penaeus merguensis*, và là khu vực quan trọng đối với nghề sản xuất tôm. Mỗi năm thu hoạch nguồn tôm tự nhiên từ khoảng 200 đến 250 tấn, nhưng người ta cho rằng sản lượng đó đang bị suy giảm nhanh chóng (ADB 1999).

Các dự án có liên quan

Chưa có thông tin.

Tài liệu tham khảo

ADB (1999) Draft coastal and marine protected areas plan. Hanoi: Asian Development Bank.

Scott, D. A. (1989) A directory of Asian wetlands. Gland: IUCN.